

Số: /KH-TCTTKĐA06 Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06. Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2024 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

(1) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(2) Đơn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

(3) Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các Sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

(4) Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP giao cho Sở, ban, ngành và các địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

##### 2. Yêu cầu

(1) Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các Sở, ban, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các Sở, ban, ngành, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số quốc gia tại địa phương. Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của tỉnh theo quy định.

(2) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 22/11/2022, Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về bổ sung thành viên Tổ công tác của UBND tỉnh và Quyết định 15/QĐ-TCT ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

(3) Kịp thời đề xuất với Chính phủ, UBND tỉnh những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các Sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn.

(4) Hoạt động của Tổ công tác bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại địa phương qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của quốc gia nói chung và của tỉnh nói riêng.

## II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ với chủ đề xác định năm 2024 “**Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số**” huy động cả hệ thống chính trị các cấp, phát huy các nguồn lực, tập trung các giải pháp khắc phục tồn tại, tháo gỡ khó khăn, xử lý “điểm nghẽn”, đẩy mạnh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chậm, chưa hoàn thành và các nhiệm vụ được triển khai theo lộ trình trong năm 2024, tạo động lực thúc đẩy tiến tới thực hiện hoàn thành các mục tiêu cơ bản của Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025.

### 1. Nhiệm vụ chung của các Sở, ban, ngành, địa phương

(1) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án 06/CP và Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao năm 2024 gửi Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, phối hợp thực hiện (yêu cầu Kế hoạch triển khai thực hiện phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện).

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trước ngày 22 tháng 02 năm 2024.

(2) Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 31/10/2023 về phê duyệt Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(3) Thực hiện việc số hóa dữ liệu, kết nối, tích hợp, chia sẻ CSDLQG, CSDL chuyên ngành với CSDLQG về dân cư để bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(4) Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin của Trung tâm điều hành thông minh tỉnh (IOC) với hệ thống CSDLQG về DC phục vụ lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các địa phương.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(5) Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên CSDLQG về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(6) Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(7) Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(8) Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(9) Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự; an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(10) Tiếp tục thực hiện và duy trì thường xuyên các nhiệm vụ đã hoàn thành năm 2023 để phục vụ đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số và triển khai các mô hình điểm trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể của Sở, ban, ngành, địa phương**

### **2.1. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện chính sách pháp luật**

(1) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan theo chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ban, ngành Trung ương (*như Luật Căn cước, Luật Giao dịch điện tử, khung Chính phủ điện tử (3.0) và các văn bản pháp luật quy định khác có liên quan*).

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ngành được giao chủ trì.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: theo chỉ đạo của Trung ương.

(2) Rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính, chế độ chính sách, cơ chế liên quan đến quản lý dân cư theo Đề án 06, an ninh, an toàn thông tin, phí, lệ phí đối với dịch vụ công, Nghị định quy định về hồ sơ, quy trình liên thông điện tử thực hiện tiếp nhận, giải quyết đối với 02 Dịch vụ công liên thông theo Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(3) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024.

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian hoàn thành: theo Lộ trình Quyết định.

### **2.2. Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

(1) Phối hợp triển khai giải pháp hỗ trợ cơ quan Tư pháp dùng chung hạ tầng của lực lượng Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: khi có hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Tư pháp thống nhất các giải pháp dùng chung hạ tầng.

(2) Tiếp tục thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là số hóa các dữ liệu hồ sơ trước năm 2022, các hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tiếp và các hồ sơ DVC trực tuyến chưa thực hiện số hóa để làm giàu dữ liệu dân cư, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(3) Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024.

(4) Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương có dịch vụ công thiết yếu cần triển khai trong danh mục quy định.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

(5) Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(6) Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên

truyền, hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ CNTT còn hạn chế thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(7) Thực hiện khảo sát tình hình triển khai 02 nhóm Dịch vụ công liên thông thiết yếu tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 03 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(8) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.
- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

(9) 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(10) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(11) 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng DVC Quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(12) 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(13) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(14) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 53 DVC thiết yếu và các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp CCCD.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị, địa phương thực hiện các dịch vụ công thiết yếu.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh và bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(15) 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm trước khi triển khai Đề án 06/CP.

- Đơn vị chủ trì: các Sở, ban, ngành, địa phương

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(16) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(17) Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cổng DVC quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

### **2.3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

(1) Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(2) Tiếp tục duy trì đón tiếp và triển khai các giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID thay thế thẻ Bảo hiểm y tế giấy tại 100% cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh đạt trên 80% trong tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT, tỷ lệ xác thực thành công đạt 90%.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các sở sở lưu trú (*bao gồm cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác*) thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm thông báo lưu trú ASM

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Y tế và các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(4) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp thực hiện thu học phí, lệ phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục. Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện thanh toán học phí, lệ phí và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, phấn đấu đến hết năm 2024, đạt 70% số tiền học phí, lệ phí và các khoản thu khác qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên tổng số tiền.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(5) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp thực hiện thu viện phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Đảm bảo 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện thanh toán viện phí và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, phấn đấu đến hết năm 2024, đạt 40% số tiền thu viện phí và các khoản thu khác qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên tổng số tiền viện phí và các khoản thu khác.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(6) Đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt đối với các đối tượng an sinh xã hội hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng tỷ lệ người chi trả qua tài khoản ngân hàng trên tổng đối tượng đang quản lý từ 5% lên 25-30% trong Quý II/2024; Quý III/2024 đạt 40-50%; Quý IV/2024 đạt 50-60% (không bao gồm các đối tượng bắt



khả kháng). Trước mắt đảm bảo chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng đã có tài khoản ngân hàng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh và địa phương.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(7) Nghiên cứu phương án cấp "Tài khoản an sinh xã hội" để mỗi người dân Việt Nam có tài khoản gắn với số định danh cá nhân phục vụ chi trả an sinh xã hội qua ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh và địa phương.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương.

(8) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh góp phần tránh thất thu thuế, công khai, minh bạch đối với các doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh. Trong đó, đảm bảo đạt 75% cơ sở dịch vụ ăn uống nộp thuế theo phương pháp kê khai, đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền.

- Đơn vị chủ trì: Cục Thuế tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(9) Tiếp tục thực hiện chi trả các chế độ Bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó: tại khu vực đô thị đạt 45% số người nhận các chế độ BHXH hàng tháng và 99,9% số người nhận trợ cấp thất nghiệp được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; tại khu vực nông thôn đạt 30% số người nhận các chế độ BHXH hàng tháng được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: tháng 10 năm 2024.

(10) Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín để người dân tiếp cận được với nguồn vốn nhanh chóng, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh.

- Đơn vị phối hợp: các tổ chức tín dụng trên địa bàn, Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện ngay sau khi có văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(11) Đẩy mạnh triển khai thu phí không dùng tiền mặt tại các bến xe, nhà ga, bến tàu... trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông vận tải.

- Đơn vị phối hợp: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh và các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vận tải.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(12) Xây dựng mô hình, tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

#### **2.4. Phục vụ phát triển công dân số**

(1) Duy trì thu nhận hồ sơ cấp CCCD và Định danh điện tử (ĐDDT) đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và ĐDDT.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(2) Triển khai các nhóm tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID đặc biệt là quản lý xã hội như tố giác tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng...; dịch vụ cho người dân như dịch vụ lý lịch tư pháp, ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế...

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên và tập trung đẩy mạnh từ tháng 6/2024 trước thời điểm Luật Căn cước có hiệu lực thi hành.

(3) Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương.

(4) Đẩy mạnh triển khai chữ ký số công cộng; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số công cộng để ký số tài liệu, hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ thuận lợi, bảo mật cho các giao dịch điện tử. Tích hợp đa dạng các đơn vị cung cấp chữ ký số công cộng lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính công của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(5) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(6) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả sổ điểm, sổ học bạ bằng điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

### **2.5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

(1) Duy trì thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo 04 tiêu chí về dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên

(2) Tiếp tục duy trì rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về dân cư theo hướng dẫn của các Bộ, ngành, cơ quan đối với: dữ liệu Hộ tịch, dữ liệu người lao động, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu trẻ em, dữ liệu BHXH, dữ liệu Thuế, dữ liệu các hội, đoàn thể (*Người cao tuổi, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Chữ thập đỏ, Tăng ni phật tử...*), dữ liệu đất đai, nhà ở,...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, các Hội, đoàn thể, Tổ công tác thực hiện Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã...

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(3) Rà soát các nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực (thông tin, dữ liệu về y, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế...) phục vụ triển khai các bệnh viện vệ tinh, điều phối nguồn nhân lực y tế phục vụ các yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện theo tiến độ của Bộ Y tế.

(4) Xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phục vụ công tác quản lý nhà nước, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(5) Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Bưu điện tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

### **2.6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp**

(1) Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC tỉnh và hệ thống CSDLQG về DC để các Sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

(2) Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về ANTT, đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các cấp.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

### **3. Đảm bảo hạ tầng, công nghệ; an ninh, an toàn**

(1) Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các thiết bị đầu cuối; tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác đảm bảo an ninh, an toàn các hệ thống thông tin trên địa bàn. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(2) Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh đơn vị quản lý hệ thống.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(3) Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lǒm trên địa bàn tỉnh để người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng, không phát sinh thêm các điểm lǒm sóng mới; đẩy mạnh giải quyết tình trạng "sim rác".

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các doanh nghiệp viễn thông.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(4) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tham gia tập huấn đào tạo về an ninh, an toàn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên hệ thống phần mềm trực tuyến (MOOC), có kết hợp kiểm tra chất lượng tự đào tạo của cán bộ tham gia đảm bảo chất lượng, thực chất.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 15 tháng 6 năm 2024.

#### **4. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2024 đồng bộ với lộ trình Đề án 06/CP**

(1) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

(2) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

(3) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

(4) Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên trong năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

## **5. Nguồn lực triển khai**

### **5.1. Kinh phí**

(1) Bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06/CP, Nghị quyết số 175/NQ-CP năm 2024 đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 02 năm 2024.

(2) Chủ động sử dụng nguồn kinh phí đã được bố trí trong dự toán năm 2024 và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án gắn với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương (như: Văn phòng phẩm, công tác phí, bảo dưỡng thường xuyên máy in, máy photocopy....).

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Tham mưu phân bổ kinh phí thực thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, các đề án, kế hoạch gắn với chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 đã được bố trí trong dự toán chi ngân sách năm 2024:

- Đơn vị chủ trì đề xuất: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.
- Đơn vị Chủ trì tham mưu: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo lĩnh vực quản lý.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: hoàn thành trước 15/02/2024.

(4) Tổng hợp, đề xuất Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Tổ công tác triển khai Đề án Trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án 06 theo Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ:

- Đơn vị chủ trì đề xuất: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, và các đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: hoàn thành trước 15/02/2024.

### **5.2. Nhân lực**

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về an toàn thông tin; tham mưu tổ chức các chương trình đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các Sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

## **6. Công tác tuyên truyền**

Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khung giờ vàng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Hà Tĩnh.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và nội dung phân công tại Kế hoạch này triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ được giao (xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch).

**2.** Chế độ thông tin, báo cáo: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo tháng định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo 6 tháng (trước ngày 16/6), báo cáo 01 năm (trước ngày 16/12) về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch này (qua Công an tỉnh).

**3.** Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai Đề án 06.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC<sub>1</sub>.

**TỔ TRƯỞNG**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Võ Trọng Hải**